

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện công tác Kiểm soát thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của ngành Giáo dục và Đào tạo Long An năm 2025

Thực hiện Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Long An năm 2025, Sở GD&ĐT ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của ngành GD&ĐT năm 2025, cụ thể như sau:

#### I. Mục đích, yêu cầu

##### 1. Mục đích

Thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các định hướng, quy định về cải cách, kiểm soát TTHC của UBND tỉnh, Bộ GD&ĐT.

Kiểm soát chặt chẽ, toàn diện các nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC.

Tập trung giải quyết triệt để những vướng mắc trong tiếp nhận và giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức, hướng trọng tâm của công tác kiểm soát TTHC năm 2025 là phục vụ người dân, doanh nghiệp góp phần tạo dựng niềm tin, sự đồng thuận của xã hội với công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC ngành GD&ĐT.

##### 2. Yêu cầu

Quán triệt, xác định nhiệm vụ, công việc của cán bộ, công chức (CB,CC) trong quá trình thực hiện công tác kiểm soát TTHC, tuyên truyền, giáo dục và xử lý nghiêm các biểu hiện, hành vi tiêu cực trong giải quyết TTHC. Làm rõ trách nhiệm đối với người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Nội dung Kế hoạch phải đảm bảo đầy đủ các nhiệm vụ kiểm soát TTHC theo quy định, đồng thời xác định nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 gắn với kết quả cụ thể trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

#### II. Nội dung thực hiện

##### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục quán triệt, triển khai đến đội ngũ CB, CC, người lao động cơ quan các quy định của pháp luật về công tác Kiểm soát TTHC:

- Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung 1 số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 về những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024;

- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ;

- Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

- Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Long An năm 2025.

## **2. Các nhiệm vụ cụ thể**

**a. Tổ chức triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh và các quy định, hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương**

- Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025 đạt yêu cầu theo kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục triển khai, quán triệt thi hành các quy định mới về kiểm soát TTHC đối với công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC tại các phòng thuộc Sở.

**b. Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC trong Ngành GD&ĐT thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, UBND cấp huyện, Sở GD&ĐT trên địa bàn tỉnh.**

- Phối hợp cùng Phòng THKSTTHC tham mưu UBND tỉnh công bố TTHC kịp thời phù hợp với quy định của văn bản quy phạm pháp luật; 100% TTHC được công khai theo quy định và được đồng bộ, thống nhất trên phần mềm một cửa điện tử, cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Phối hợp cùng cơ quan liên quan khai thác, quản lý triệt để, có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, đảm bảo 100% TTHC trong ngành GD&ĐT áp dụng trên địa bàn tỉnh được công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia, cổng thông tin điện tử của tỉnh, cổng thông tin điện tử của Sở là thông tin chính thống, chính xác để người dân, doanh nghiệp thực hiện các quy định về TTHC.

- Rà soát, thống kê, công bố các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh theo tiến độ, kế hoạch đề ra; Sở GD&ĐT hỗ trợ rà soát, thống kê, công bố các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện, cấp xã, được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp huyện nhằm thống nhất chung trong tỉnh.

- Niêm yết công khai, minh bạch TTHC, việc tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT.

- Tiếp tục xây dựng quy trình nội bộ giải quyết từng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã (đối với thủ tục phát sinh).

**c. Nâng cao chất lượng công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC**

- Thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC khi được Trung ương phê duyệt; Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (đối với TTHC thuộc thẩm quyền cấp tỉnh phê duyệt).

- Tiến hành rà soát, đánh giá quy định TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT, địa phương, đề xuất kịp thời các phương án, sáng kiến đơn giản hóa TTHC, trình UBND tỉnh kiến nghị Trung ương sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Rà soát tất cả các TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết, kiến nghị, đề xuất về quy định TTHC tạo điều kiện thuận lợi khi tham gia giải quyết TTHC đối với tổ chức, cá nhân; Sở GD&ĐT hướng dẫn chung cho ngành Giáo dục và Đào tạo các TTHC cần rà soát, đề nghị đơn giản hóa.

- Việc rà soát phải đảm bảo chất lượng, tránh hình thức trên cơ sở lựa chọn những TTHC có đối tượng chịu sự tác động lớn, có nhiều phản ánh, xảy ra bất cập hoặc có khó khăn trong quá trình thực hiện.

**d. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin** trong giải quyết TTHC, tăng cường liên thông điện tử giữa Sở GD&ĐT với Trung tâm Phục vụ Hành chính công, các sở ngành liên quan phối hợp giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Thực hiện nghiêm túc theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

**đ. Tiếp tục triển khai, tuyên truyền cung cấp dịch vụ công đối với các TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình** trên Cổng dịch vụ công của tỉnh đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT theo Danh mục của Văn phòng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

**e. Tăng cường công tác giám sát việc giải quyết TTHC tại cơ quan Sở**

- Tập trung kiểm tra việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức; việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của Ngành GD&ĐT trên địa bàn tỉnh. Qua kiểm tra, kịp thời phát hiện những sai sót, hạn chế; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân và xử lý kịp thời theo quy định pháp luật.

- Tổ chức tiếp nhận và giải quyết TTHC theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân theo quyết định công bố của UBND tỉnh trong đó xây dựng quy trình nội bộ thực hiện giải quyết TTHC khi tiếp nhận TTHC theo yêu cầu từ Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.

**g. Xử lý, giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị** của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Niêm yết thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

- Tuyên truyền, phổ biến cho người dân, doanh nghiệp về Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh kiến nghị của người dân (địa chỉ: <https://nguoidan.chinhphu.vn>) và doanh nghiệp (địa chỉ: <https://doanhnghiep.chinhphu.vn>).

- Cơ quan tiếp nhận phản ánh kiến nghị về quy định hành chính: Văn phòng UBND tỉnh Long An. Địa chỉ liên hệ: số 61 Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An. Số điện thoại chuyên dùng: 0272.39.39.799. Địa chỉ thư điện tử: [kstthc@longan.gov.vn](mailto:kstthc@longan.gov.vn).

- Cùng cố kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị, thực hiện nghiêm túc quy chế tiếp nhận và trả lời phản

ánh kiến nghị theo quy định. Kiểm tra thường xuyên các phản ánh kiến nghị tại địa chỉ: <https://pakn.dichvucong.gov.vn/>; cập nhật, công khai các kết quả giải quyết các kiến nghị, phản ánh đến người dân, doanh nghiệp.

**Lưu ý:** UBND tỉnh tiếp nhận phản ánh kiến nghị trong các trường hợp:

+ Những vướng mắc cụ thể trong thực hiện quy định hành chính do hành vi chậm trễ, gây phiền hà hoặc không thực hiện, thực hiện không đúng quy định hành chính của cơ quan, cán bộ, công chức nhà nước như: từ chối thực hiện, kéo dài thời gian thực hiện thủ tục hành chính; tự ý yêu cầu, bổ sung, đặt thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật; sách nhiễu, gây phiền hà, đùn đẩy trách nhiệm; không niêm yết công khai, minh bạch thủ tục hành chính hoặc niêm yết công khai không đầy đủ các thủ tục hành chính tại nơi giải quyết thủ tục hành chính; thủ tục hành chính được niêm yết công khai đã hết hiệu lực thi hành hoặc trái với nội dung thủ tục hành chính được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính...

+ Quy định hành chính không phù hợp với thực tế; không đồng bộ, thiếu thống nhất; không hợp pháp hoặc trái với các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập; những vấn đề khác liên quan đến quy định hành chính.

+ Đề xuất phương án xử lý những phản ánh nêu trên hoặc có sáng kiến ban hành mới quy định hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh, đời sống nhân dân.

#### **h. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát TTHC**

- Tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, quần chúng nhân dân đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, Nhà nước về cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

- Tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ, phạm vi phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định TTHC theo Nghị định số 20/2008/NĐ-CP.

- Tăng cường viết tin, bài có liên quan đến hoạt động kiểm soát TTHC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang tin điện tử của Sở, xây dựng các bảng biểu, pa-nô, áp-phích cổ động tuyên truyền về CCHC, cải cách TTHC. Lồng ghép tuyên truyền, thông tin nội dung cải cách TTHC vào các hội nghị, hội thi, nói chuyện chuyên đề, ...;

- Niêm yết công khai nơi tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính: niêm yết tại Sở GD&ĐT Long An (số 411, Quốc lộ 1, Phường 4, TP. Tân An, tỉnh Long An; SĐT: 02723.521.258) và tại TTPVHCC tỉnh (Đường Song Hành, Quốc lộ 1A, P.6, Tp. Tân An, Long An; SĐT: 02723.979.293).

### **III. Đảm bảo nguồn lực thực hiện công tác kiểm soát TTHC**

- Rà soát, củng cố và kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC của các phòng Sở; điều chỉnh, bổ sung Tổ Kiểm soát TTHC cơ quan Sở GD&ĐT.

- Cử CB, CC tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm soát TTHC do tỉnh tổ chức.

#### **IV. Kinh phí thực hiện**

Thực hiện theo Quyết định số 67/2012/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND tỉnh về việc quy định chế độ hỗ trợ CB, CC làm đầu mối kiểm soát TTHC tại các sở, ngành, UBND huyện, thành phố Tân An và UBND xã phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Long An; Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh về việc quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Long An và nguồn hoạt động phí từ ngân sách nhà nước của đơn vị được cấp trong năm 2025.

#### **V. Tổ chức thực hiện**

1. Các Trưởng phòng Sở, Trưởng phòng GD&ĐT và Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở có liên quan triển khai, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đơn vị mình tổ chức thực hiện những công việc về kiểm soát TTHC được phân công và thời gian hoàn thành như phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Chế độ báo cáo công tác kiểm soát TTHC:

- Về nội dung báo cáo: theo nội dung Kế hoạch và Biểu mẫu số II.05a/VPCP/KSTT và II.06a/VPCP/KSTT (*đính kèm*).

- Thời gian gửi báo cáo:

+ Báo cáo hàng quý: Tính từ ngày 15 của tháng trước kỳ báo cáo đến ngày 14 của tháng cuối quý thuộc kỳ báo cáo. Các phòng Sở, phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc Sở có liên quan gửi về Phòng Hành chính – Quản trị Sở **chậm nhất ngày 16 của tháng cuối quý**. Phòng Hành chính – Quản trị tổng hợp tham mưu Lãnh đạo Sở ký gửi về Văn phòng UBND tỉnh **chậm nhất ngày 19 của tháng cuối quý**.

+ Báo cáo năm: Tính từ ngày 15 tháng 12 của tháng trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo. Các phòng Sở, phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc Sở có liên quan gửi về Phòng Hành chính – Quản trị Sở **chậm nhất ngày 16/12/2025**. Phòng Hành chính – Quản trị tổng hợp tham mưu Lãnh đạo Sở ký gửi về Văn phòng UBND tỉnh **chậm nhất ngày 19/12/2025**.

3. Các phòng GD&ĐT huyện, thị xã, thành phố: báo cáo bao gồm số liệu thống kê liên quan TTHC ngành GD&ĐT được tiếp nhận và giải quyết tại UBND cấp xã.

Giao Phòng Hành chính – Quản trị chủ trì, phối hợp với các phòng tham mưu Giám đốc Sở triển khai, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC cơ quan trong năm 2025 theo kế hoạch đề ra./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (thay b/c);
- Phòng TH.KSTTHC;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các Phòng GD&ĐT;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các phòng Sở;
- Lưu: VT, HCQT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Phương Vũ**

**BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**  
**KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA**  
**LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2025**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày tháng năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

SỐ TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	PHÒNG BAN THỰC HIỆN	PHÒNG BAN PHỐI HỢP	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN
<b>I</b>	<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH</b>				
1	Ban hành Kế hoạch công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2025.	Phòng HC-QT	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; Đơn vị liên quan	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025.	Trước ngày 15/02/2025
2	Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025.	Phòng HC-QT	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; Đơn vị liên quan	Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025.	Tháng 02/2025
3	Triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo nội dung Kế hoạch công tác kiểm soát TTHC của Sở và quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh, Trung ương năm 2025.	Phòng HC-QT	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; Đơn vị liên quan	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Thường xuyên trong năm



<b>II.</b>	<b>KIỂM SOÁT VIỆC BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT (QPPL) QUY ĐỊNH VỀ TTHC THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA UBND TỈNH</b>				
1	Thực hiện quy trình đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC trong các dự thảo văn bản QPPL (trường hợp được Luật giao hoặc đối với những chính sách đặc thù ở địa phương cần quy định TTHC).	Các phòng/đơn vị được giao chủ trì soạn thảo	Thanh tra Sở; Phòng HC-QT; Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan	- Văn bản giải trình về thẩm quyền ban hành, sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp của các quy định về TTHC trong dự thảo văn bản.  - Điền biểu mẫu đánh giá tác động quy định TTHC.	Khi ban hành văn bản QPPL có quy định TTHC
2	Tham gia ý kiến về TTHC đối với các dự thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh, UBND tỉnh (nếu cần thiết)	Các phòng/đơn vị được giao chủ trì soạn thảo	Thanh tra Sở; Phòng HC-QT; Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan	Văn bản tham gia ý kiến đối với quy định về TTHC	
3	Thực hiện kiểm soát TTHC nội bộ ngay trong quá trình dự thảo văn bản QPPL; rà soát sửa đổi, bổ sung TTHC nội bộ trong quá trình sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL theo quy định.	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT và các đơn vị liên quan	Các văn bản liên quan.	
<b>III.</b>	<b>KIỂM SOÁT CÔNG BỐ, CÔNG KHAI TTHC; XÂY DỰNG, PHÊ DUYỆT QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC</b>				

1	Cập nhật kịp thời, đầy đủ quyết định công bố TTHC của bộ ngành trung ương để tham mưu ban hành Quyết định công bố danh mục TTHC; quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Văn bản; Tờ trình tham mưu UBND tỉnh ra Quyết định công bố TTHC (kèm QTNB của TTHC)	Ngay khi có Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
2	Xây dựng quy trình điện tử giải quyết từng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, UBND cấp huyện, UBND cấp xã (lĩnh vực GD&ĐT).	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng TTHC.	Sau khi TTHC thuộc lĩnh vực quản lý của ngành GD&ĐT được Chủ tịch UBND tỉnh công bố
3	- Cập nhật đầy đủ 100% TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố lên Hệ thống Một cửa của tỉnh. - Công khai TTHC tại nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC và trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị tiếp nhận, giải quyết TTHC.	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	- TTHC được cập nhật lên Hệ thống Một cửa của tỉnh. - TTHC được niêm yết, công khai theo quy định.	Sau khi có quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh
<b>IV.</b>	<b>Rà soát quy định, TTHC</b>				

<b>IV.1</b>	<b><i>Rà soát, đơn giản hóa quy định, TTHC theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP</i></b>				
1	Tổ chức rà soát, đánh giá TTHC theo Kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt năm 2025.	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Báo cáo; văn bản đề xuất, kiến nghị.	Hoàn thành chậm nhất tháng 8/2025
<b>IV.2</b>	<b><i>Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ</i></b>				
1	Tiếp tục rà soát, trình công bố TTHC nội bộ theo Công văn số 5990/VPCP-KSTTHC ngày 22/8/2024. (Đảm bảo trình công bố 100% TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành theo danh mục công văn 5990/VPCP- KSTTHC).	Các phòng Sở; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Văn bản; Tờ trình tham mưu Quyết định công bố TTHC nội bộ của Chủ tịch UBND tỉnh về ngành GD&ĐT.	Tháng 02/2025
2	Rà soát, trình phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước (Tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% TTHC, 20% chi phí tuân thủ TTHC)	Các phòng Sở; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Văn bản; Tờ trình tham mưu Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh thông qua phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ.	Chậm nhất tháng 3/2025
<b>V.</b>	<b>TỔ CHỨC THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT TTHC;</b>				

<b>THỰC HIỆN TTHC TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ</b>					
1	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP; Kế hoạch số 1753/KH-UBND ngày 07/6/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT		Thường xuyên
2	Cập nhật 100% hồ sơ TTHC ngay khi tiếp nhận lên Hệ thống Một cửa tỉnh để đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT		Thường xuyên
3	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của CBCCVC trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC.	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT		Thường xuyên
4	Phối hợp đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các bộ, ngành, địa phương thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã;	Phòng HC-QT		Thường xuyên

	quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng DVCQG.	Đơn vị liên quan			
5	Thực hiện có hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công dựa trên dữ liệu theo thời gian thực trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Gửi báo cáo kết quả đánh giá về UBND tỉnh (thông qua Phòng THKSTTHC VP UBND tỉnh)	Theo quý, năm
6	<b>Thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025) và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công (Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025).</b>				
6.1	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: <b>80%</b>	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Kết quả thực hiện được đồng bộ; công khai trên Cổng DVC quốc gia	Năm 2025
6.2	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công: <b>60%</b>	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Kết quả thực hiện được đồng bộ; công khai trên Cổng DVC quốc gia	Năm 2025

6.3	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC: <b>60%</b>	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Kết quả thực hiện được đồng bộ; công khai trên Cổng DVC quốc gia	Năm 2025
6.4	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: <b>80%</b>	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Kết quả thực hiện được đồng bộ; công khai trên Cổng DVC quốc gia	Năm 2025
6.5	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt <b>100%</b> đối với những TTHC có kết quả bằng văn bản.	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Kết quả thực hiện được đồng bộ; công khai trên Cổng DVC quốc gia	Năm 2025
6.6	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt tỷ lệ <b>tối thiểu 50%</b>	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Kết quả thực hiện được đồng bộ; công khai trên Cổng DVC quốc gia	Năm 2025
6.7	Tỷ lệ xử lý phản ánh kiến nghị đúng hạn đảm bảo <b>100%</b>	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Kết quả thực hiện được đồng bộ; công khai trên Cổng DVC quốc gia	Năm 2025

6.8	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp đạt <b>tối thiểu 90%</b>	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Kết quả thực hiện được đồng bộ; công khai trên Cổng DVC quốc gia	Năm 2025
<b>VI.</b>	<b>TIẾP NHẬN, XỬ LÝ PHẢN ÁNH KIẾN NGHỊ</b>				
1	Niêm yết công khai nội dung hướng dẫn, địa chỉ của Văn phòng UBND tỉnh, email, website và số điện thoại tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại địa điểm tiếp nhận hồ sơ TTHC.	Phòng HC-QT	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Bảng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị được niêm yết tại nơi tiếp nhận hồ sơ TTHC.	Thường xuyên
2	Tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả xử lý phản ánh kiến nghị trên Hệ thống phản ánh kiến nghị của Văn phòng Chính phủ.	Phòng HC-QT	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Đơn vị liên quan	Bảng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị được niêm yết tại nơi tiếp nhận hồ sơ TTHC.	Thường xuyên và đột xuất khi có yêu cầu
<b>VII. Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC</b>					

1	Phối hợp các cơ quan liên quan lựa chọn TTHC phát sinh nhiều hồ sơ để xây dựng video hướng dẫn thực hiện TTHC trực tuyến, thanh toán trực tuyến	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; UBND cấp xã; Trung tâm PVHCC tỉnh; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT	Tài liệu, video hướng dẫn thực hiện TTHC trực tuyến, thanh toán trực tuyến	Năm 2025
<b>VIII. Thực hiện nhiệm vụ khác</b>					
<b>1. Thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Long An (Đề án 06 tỉnh)</b>					
1.1	Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, nội dung của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; Đơn vị liên quan	Phòng HC-QT		Năm 2025
<b>2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC</b>					
2.1	Báo cáo định kỳ về tình hình, kết quả công tác kiểm soát TTHC; kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ (Báo cáo quý 1, quý 2, quý 3, năm) và đột xuất theo yêu cầu.	Phòng HC-QT	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; Đơn vị liên quan	Báo cáo gửi UBND tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)	Chậm nhất ngày 19 tháng cuối quý của kỳ báo cáo



2.2	Báo cáo về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp theo công điện 644/CD-TTg ngày 13/7/2023 của TTCP.	Phòng HC-QT	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; Đơn vị liên quan	Báo cáo	Ngày 15 hàng tháng
2.3	Đẩy mạnh tuyên truyền về cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên phương tiện thông tin đại chúng	Phòng HC-QT	Các phòng Sở; Phòng GD&ĐT; Đơn vị liên quan	Tin, bài, chương trình phát thanh, truyền hình, ấn phẩm truyền thông và các hình thức khác	Thường xuyên
2.4	Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị	Phòng HC-QT		Văn bản	Thường xuyên

**Biểu số 05a/VPCP/KSTT**  
Ban hành theo Thông tư số  
01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020.

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ  
(PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH  
CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ  
(Quý/năm)**

**Đơn vị báo cáo:**  
**Đơn vị nhận báo cáo:**

**Kỳ báo cáo: Quý.../Năm ....**  
*(Từ ngày...tháng...năm... đến ngày...tháng...năm...)*

ST T	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN							Đăng tải công khai kết quả xử lý	
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Đã xử lý				Đang xử lý				
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước c	Trong kỳ	Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Hành vi hành chính		Quy định hành chính
								Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ				
(1)	(2)	(3)= (4)+(5)=(6 )+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)=(11) +(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)	(14)	(15)	(16)
1	..... .....														
2															
.....	...														
<b>TỔNG CỘNG</b>															

*Đơn vị tính: Số PAKN*



**GIẢI THÍCH BIỂU MẪU IL.05a/VPCP/KSTT  
KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN)  
VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH THEO THẨM QUYỀN**

**1. Nội dung:**

Tổng hợp số liệu PAKN đã tiếp nhận, xử lý tại Bộ, ngành, địa phương theo thẩm quyền tiếp nhận và thẩm quyền xử lý, cụ thể:

- Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận PAKN, gồm:

+ Văn phòng Chính phủ giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

+ Văn phòng Bộ, cơ quan ngang Bộ giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

+ Văn phòng UBND tỉnh giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan có thẩm quyền xử lý PAKN, bao gồm tất cả các cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền xử lý PAKN liên quan đến phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước.

**2. Phương pháp tính và cách ghi biểu:**

Cột 2: ghi tên ngành, lĩnh vực có PAKN

Cột 3 = Cột (4+5) = Cột (6+7)

Cột 8 = Cột (9+10) = Cột (11+12)

Cột 13 = Cột (14+15).

**3. Nguồn số liệu:**

Số liệu báo cáo gửi về của các cơ quan có thẩm quyền xử lý PAKN.

